TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2024/HS-ST
Ngày 18-7-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiển.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thanh Mai.

Ông Nguyễn Công Bằng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thanh Thảo - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trọng C1, sinh năm 1991, tại tỉnh Nam Định; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn Tư, xã Tr Th , huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng D (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1958; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1992 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13-5-2024 đến ngày 16-5-2024, sau đó được áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". "có mặt".

2. Nguyễn Trọng C2, sinh năm 1979, tại tỉnh Nam Định; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn Tư, xã Tr Th , huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng V (Đã chết) và con bà Bùi Thị Th, sinh năm 1953; có vợ là Trần Thị Thu L, sinh năm 1982 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13-5-2024 đến ngày 16-5-2024, sau đó được áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú"."có mặt".

3. Nguyễn Phú Ch, sinh năm 1987, tại tỉnh Nam Định; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn Tư, xã Tr Th , huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

con ông Nguyễn Phú S, sinh năm 1957 và con bà Đào Thị Th, sinh năm 1961; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13-5-2024 đến ngày 16-5-2024, sau đó được áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". "có mặt".

4. Nguyễn Hữu H, sinh năm 1973, tại tỉnh Nam Định; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn Tư, xã Tr Th , huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Th (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1941; có vợ là Bùi Thị Hồng V, sinh năm 1977 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13-5-2024 đến ngày 16-5-2024, sau đó được áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". "có mặt".

5. Trần Đình T, sinh năm 1984, tại tỉnh Nam Định; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn Tư, xã Tr Th , huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Th, sinh năm 1939 và con bà Trần Thị T, sinh năm 1944; có vợ là Bùi Thị Nh, sinh năm 1987 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13-5-2024 đến ngày 16-5-2024, sau đó được áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". "có mặt".

6. Nguyễn Văn Ng , sinh năm 1984, tại tỉnh Nam Định; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn Tư, xã Tr Th , huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Kh (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1958; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1982 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13-5-2024 đến ngày 16-5-2024, sau đó được áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". "có mặt".

7. Nguyễn Trọng Ph , sinh năm 1983, tại tỉnh Nam Định; nơi ĐKHKTT: 372 đường Giải Phóng, phường Tr Th, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; nơi tạm trú: Thôn Tư, xã Tr Th , huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng D (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1958; có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13-5-2024 đến ngày 16-5-2024, sau đó được áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". "có mặt".

8. Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1982, tại tỉnh Nam Định; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn Tư, xã Tr Th , huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu N (Đã chết) và con bà Vũ Thị Đ sinh năm 1946; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1992 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ

ngày 13-5-2024 đến ngày 16-5-2024, sau đó được áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". "có mặt".

- *Những người tham gia tố tụng khác*:

Người chứng kiến: Bà Trần Thị H, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn Tư, xã Tr Th , huyện V, tỉnh Nam Định. "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 12-5-2024, sau khi ăn cỗ tại hội đình làng thôn Tư, xã Tr Th , huyện V, tỉnh Nam Định thì Nguyễn Trọng C1, Nguyễn Trọng Ph , Nguyễn Hữu H, Nguyễn Hữu Th đi đến nhà C1 ở thôn Tư, xã Tr Th , huyện V, tỉnh Nam Định để uống nước, nói chuyện. Tại đây, cả 4 người trên cùng rủ nhau chơi đánh liêng ăn tiền.

Sau đó, C1 đi mua một bộ bài T lơ khơ 52 cây về, để cho 04 người chơi đánh liêng ăn tiền tại phòng bếp của nhà C1. Cả 4 người thống nhất thể lệ chơi và mức cược như sau: mức đóng gà (tiền cược) là 10.000 đồng, tố cao nhất không được vượt quá 50.000 đồng; sử dụng bộ bài T lơ khơ 52 cây, chia mỗi người 03 cây bài rồi tính điểm, ai to nhất sẽ là người chia bài (người cầm cái), khi người cầm cái chia bài mỗi người 03 cây bài đồng thời mỗi người chơi góp vào chiếu bạc số tiền 10.000đồng, gọi là tiền cược, khi cược xong người chia bài sẽ là người có quyền tố đầu tiên, sau đó theo thứ tự từ phải qua trái lần lượt đặt cược, ai không tham gia đặt cược sẽ bỏ bài không tham gia đánh nữa. Khi các bên thống nhất xong tiền cược bằng nhau, cùng ngửa bài, ai to hơn sẽ Th và được hưởng số tiền của ván chơi đó. Bài to nhất được tính ba cây giống nhau gọi là sáp theo thứ tự AAA, KKK,… 222. Sau đó đến liêng từ QKA,…,234, sau đó tính đến bài có ảnh gồm các quân bài có ảnh của J, Q, K, A… cuối cùng là tính điểm cao nhất là 9 và thấp nhất là 0. Sau đó, lần lượt có thêm Nguyễn Trọng C2, Trần Đình Tú, Nguyễn Văn Ng , Nguyễn Phú Ch đến nhà C1 và cùng tham gia chơi.

Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, khi C1, Ph , Th, H, C2, Tú, Ng và Ch đang đánh liêng ăn tiền tại bếp nhà C1 thì bị tổ công tác Công an xã Tr Th , huyện V bắt quả tang; thu giữ trên chiếu bạc số tiền số tiền là 3.064.000đồng; 01 bộ T lơ khơ 52 cây và 01 tấm đệm xốp mỏng màu tím kích thước (60x60)cm và thu giữ trong người các đối tượng tiền và tài sản như sau: Nguyễn Trọng C2 số tiền 1.000.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamsungA03 đã qua sử dụng; Nguyễn Phú Ch số tiền 900.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Pro đã qua sử dụng; Nguyễn Hữu Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS đã qua sử dụng; Nguyễn Văn Ng số tiền 500.000 đồng; Nguyễn Trọng Ph 01 điện

thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro đã qua sử dụng; Nguyễn Hữu H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo đã qua sử dụng và thu giữ trên người Trần Đình T số tiền 500.000 đồng.

Quá trình điều tra:

Nguyễn Trọng C1 khai nhận có 600.000đồng để đánh bạc và số tiền này C1 để hết dưới chiếu bạc.

Nguyễn Trọng C2 khai nhận có khoảng 1.500.000 đồng để đánh bạc, đã bỏ ra 500.000 đồng để đánh bạc, còn trong người 1.000.000 đồng, nếu thua sẽ bỏ hết 1.000.000 đồng để đánh bạc.

Nguyễn Phú Ch khai nhận có khoảng 1.400.000 đồng để đánh bạc, đã bỏ ra 500.000 đồng để đánh bạc, còn trong người 900.000 đồng, nếu thua sẽ bỏ hết 900.000 đồng để đánh bạc.

Nguyễn Hữu Th khai nhận có 400.000 đồng để đánh bạc và số tiền này Th để hết dưới chiếu bạc.

Nguyễn Văn Ng khai nhận có khoảng 550.000 đồng để đánh bạc, đã bỏ ra 50.000 đồng để đánh bạc, còn trong người 500.000 đồng, nếu thua sẽ bỏ hết 500.000 đồng để đánh bạc.

Nguyễn Trọng Ph khai nhận có 400.000 đồng để đánh bạc và số tiền này Ph để hết dưới chiếu bạc.

Nguyễn Hữu H khai nhận có 800.000 đồng để đánh bạc và số tiền này H để hết dưới chiếu bạc.

Trần Đình T khai nhận có khoảng 700.000 đồng để đánh bạc, đã bỏ ra 200.000đồng để đánh bạc, còn trong người 500.000 đồng, nếu thua sẽ bỏ hết 500.000 đồng để đánh bạc.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện V, Nguyễn Trọng C1, Nguyễn Trọng C2, Nguyễn Phú Ch, Nguyễn Hữu Th, Nguyễn Văn Ng , Nguyễn Trọng Ph , Nguyễn Hữu H, Trần Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 29/CT-VKSVB ngày 28-6-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố các bị cáo Nguyễn Trọng C1, Nguyễn Trọng C2, Nguyễn Phú Ch, Nguyễn Hữu Th, Nguyễn Văn Ng , Nguyễn Trọng Ph , Nguyễn Hữu H, Trần Đình T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Trọng C1, Nguyễn Trọng C2,

Nguyễn Phú Ch, Nguyễn Hữu Th, Nguyễn Văn Ng , Nguyễn Trọng Ph , Nguyễn Hữu H, Trần Đình T về tội "Đánh bạc" và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng C1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo Nguyễn Trọng C2, Nguyễn Phú Ch, Nguyễn Hữu H, Trần Đình Tú, Nguyễn Văn Ng ; Nguyễn Trọng Ph , Nguyễn Hữu Th từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Do các bị cáo C2, Ch, H, Tú, Ng , Ph , Th đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định và có hoàn C1 khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ T lơ khơ 52 cây đã qua sử dụng và 01 tấm đệm xốp, kích thước (60x60)cm đã qua sử dụng;

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.964.000đồng.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12-5-2024 và vật chứng

thu giữ; các biên bản điều tra cùng toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 12-5-2024, tại nhà ở của Nguyễn Trọng C1 ở thôn Tư, xã Tr Th , huyện V, tỉnh Nam Định, Nguyễn Trọng C1, Nguyễn Trọng C2, Nguyễn Phú Ch, Nguyễn Hữu Th, Nguyễn Văn Ng , Nguyễn Trọng Ph , Nguyễn Hữu H, Trần Đình T đang tham gia đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đáng liêng thì bị Công an xã Tr Th bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc và trên người các bị cáo tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.964.000đồng; 01 bộ T lơ khơ và 01 tấm đệm xốp.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Trọng C1, Nguyễn Trọng C2, Nguyễn Phú Ch, Nguyễn Hữu Th, Nguyễn Văn Ng , Nguyễn Trọng Ph , Nguyễn Hữu H, Trần Đình T đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; vai trò, vị trí của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự ở địa phương, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Các bị cáo đều đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và là người có năng lực hành vi đầy đủ, nhận thức rõ được tác hại của việc đánh bạc nhưng vẫn vi phạm nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần phải xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, vị trí của các bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa vi phạm gì.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo đều có hoàn C1 gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về vị trí, vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc, không có bàn bạc, không có sự phân công vai trò, nhiệm vụ của từng người. Trong đó bị cáo C1 vừa trực tiếp tham gia đánh bạc vừa sử dụng phòng bếp của nhà mình để làm địa điểm đánh bạc và chuẩn bị công cụ để đánh bạc nên bị cáo C1 có vai trò cao hơn các bị cáo còn lại. Các bị cáo C2, Ch, Th, Ng , Ph , H, T đồng phạm với C1 và có vai trò như nhau.

[4] Đường lối xử lý về hành vi phạm tội của các bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vị trí, vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ là người lao động nhất thời phạm tội nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo C1 hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo còn lại hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Do các bị cáo đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có hoàn C1 gia đình khó khăn, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 bộ T lơ khơ và 01 tấm đệm xốp là công cụ để đánh bạc nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 5.964.000đồng thu giữ trên chiếu bạc và trong người các bị cáo được xác định là số tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Ngày 02-6-2024, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu những tài sản sau:

+ Trả lại cho 01 điện thoại Samsung A03 cho Nguyễn Trọng C2.

+ Trả lại 01 điện thoại Iphone 14 Pro và 01 xe mô tô BKS 18C1 - 413.01 cho Nguyễn Phú Ch.

+ Trả lại 01 điện thoại Iphone XS cho Nguyễn Hữu Th.

+ Trả lại 01 điện thoại Iphone 12 Pro cho Nguyễn Trọng Ph .

+ Trả lại 01 điện thoại Vivo, 01 xe mô tô BKS 18D1 - 223.70 cho Nguyễn Hữu H.

+ Trả lại 01 xe mô tô BKS 18K1 – 204.52 cho Nguyễn Văn Ng .

Xác định đây là những tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trọng C1.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Trọng C2, Nguyễn Phú Ch, Nguyễn Hữu Th, Nguyễn Văn Ng , Nguyễn Trọng Ph , Nguyễn Hữu H, Trần Đình Tú.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trọng C1, Nguyễn Trọng C2, Nguyễn Phú Ch, Nguyễn Hữu Thắng, Nguyễn Văn Ng , Nguyễn Trọng Ph , Nguyễn Hữu H, Trần Đình T phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng C1 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Trọng C1 cho Ủy ban nhân dân xã Tr Th , huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng C2 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 13-5-2024 đến ngày 16-5-2024 là 03 ngày, cứ một ngày tạm giữ bằng ba ngày cải tạo không giam giữ, quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 05 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Nam Định nhận được Quyết định thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phú Ch 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 13-5-2024 đến ngày 16-5-2024 là 03 ngày, cứ một ngày tạm giữ bằng ba ngày cải tạo không giam giữ, quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 05 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Nam Định nhận được Quyết định thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 13-5-2024 đến ngày 16-5-2024 là 03 ngày, cứ một ngày tạm giữ bằng ba ngày cải tạo không giam giữ, quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 05 tháng 21 ngày cải

tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Nam Định nhận được Quyết định thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Trần Đình T 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 13-5-2024 đến ngày 16-5-2024 là 03 ngày, cứ một ngày tạm giữ bằng ba ngày cải tạo không giam giữ, quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 05 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Nam Định nhận được Quyết định thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ng 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 13-5-2024 đến ngày 16-5-2024 là 03 ngày, cứ một ngày tạm giữ bằng ba ngày cải tạo không giam giữ, quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 05 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Nam Định nhận được Quyết định thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Ph 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 13-5-2024 đến ngày 16-5-2024 là 03 ngày, cứ một ngày tạm giữ bằng ba ngày cải tạo không giam giữ, quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 05 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định nhận được Quyết định thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Th 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 13-5-2024 đến ngày 16-5-2024 là 03 ngày, cứ một ngày tạm giữ bằng ba ngày cải tạo không giam giữ, quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 05 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Nam Định nhận được Quyết định thi hành án.

Giao các bị cáo Nguyễn Trọng C2, Nguyễn Phú Ch, Nguyễn Hữu Th, Nguyễn Văn Ng , Nguyễn Hữu H và Trần Đình T cho Ủy ban nhân dân xã Tr Th , huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo.

Giao bị cáo Nguyễn Trọng Ph cho Ủy ban nhân dân phường Tr Th, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo.

Các bị cáo Nguyễn Trọng C2, Nguyễn Phú Ch, Nguyễn Hữu Thắng, Nguyễn Trọng Ph , Nguyễn Văn Ng , Nguyễn Hữu H và Trần Đình T phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho các bị cáo C2, Ch, Thắng, Ng , H, T và Ph .

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo C1, C2, Ch, Th, Ng , H, T và Ph .

4. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ T lơ khơ 52 cây đã qua sử dụng và 01 tấm đệm xốp màu tím, kích thước (60x60)cm đã qua sử dụng.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.964.000đồng (Năm triệu chín trăm sáu mươi bốn nghìn đồng) chuyển từ tài khoản tạm giữ của Công an huyện V sang Tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo Ủy nhiệm chi số 06 ngày 01-7-2024 mở tại Kho bạc Nhà nước huyện V, tỉnh Nam Định.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01-7-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Trọng C1, Nguyễn Trọng C2, Nguyễn Phú Ch, Nguyễn Văn Ng , Nguyễn Hữu H, Trần Đình Tú, Nguyễn Trọng Ph và Nguyễn Hữu Th, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân .

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện,tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV10; PC06 Công an tỉnh NĐ;
- UBND xã Tr Th ;
- UBND phường Tr Th;
- Lưu hồ sơ vụ án ;
- Lưu VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hiển